TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 279/2023/HSST
Ngày: 24/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân 1) Ông Tạ Đức Minh

2) Bà Nguyễn Thị Nga

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Phạm Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, THnh phố H Nội.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Bá Thành Luân – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại trụ Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 269/2023, ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 278/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo: Họ và tên: Hoàng Văn Q**,** sinh năm 1996. HKTT và chỗ ở: Thôn K, xã L, huyện V, tỉnh H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 5/12. Họ và tên bố: Hoàng Văn N (đã chết). Họ và tên mẹ: Đỗ Thị T sinh năm 1969. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000484 lập ngày 17/7/2023 tại Công an quận Long Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 14/7/2023, tạm giam từ ngày 17/7/2023 tại Trại tạm giam số 02 CATP Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh Hoàng Hải H sinh năm 1982.

HKTT: B, phường T, Thành phố P, tỉnh H. (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Văn Q và anh Hoàng Hải H cùng làm lái xe chở phế liệu và ở cùng khu trọ tại khu vực Phố T, phường L, quận L, TP Hà Nội. Khoảng 04 giờ ngày 10/08/2022, Hoàng Văn Q có đi ăn đêm thì gặp anh Hoàng Hải H và một số người trong quán ăn đang ngồi uống rượu nên Q có vào ngồi ăn cùng. Tại đây giữa anh H và Q xảy ra mâu thuẫn, anh H có lời nói xúc phạm Q. Sau đó được mọi người can ngăn nên Q đi về. Đến khoảng 18 giờ ngày 11/08/2022, anh H đang nằm tại phòng trọ cùng anh Dương Ngọc N (sinh năm 1994, HKTT: Đường N, X, Đ, H) thì Q cầm 01 thanh sắt hình vuông dài 90 cm bằng hai tay đi vào vụt về phía

người anh H, trúng vào tay trái. Q tiếp tục vụt vào lưng và chân trái của anh H. Khi anh H gục xuống thì Q bỏ đi. Anh H đi khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đức Giang.

Vật chứng tạm giữ của Hoàng Văn Q: 01 (một) thanh kim loại sáng màu dài 90 cm, rỗng bên trong phần đầu hình vuông kích thước (2x2)cm; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 23H1-033.77.

Tại bản kết luận giám định số 1521/GĐTT-TTPY ngày 27/10/2022 của Trung tâm pháp y -Sở Y tế Hà Nội kết luận thương tích của anh Hoàng Hải H:

- Các sẹo sây sát cổ tay trái, sẹo vết thương cẳng chân trái : 02 % (hai phần trăm).

- Các chạm thương phần mềm khác, không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng, không để lại sẹo: Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chạm thương này.

- Cơ chế hình thành thương tích : Do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe : 02 % (hai phần trăm).

Về dân sự: Anh Hoàng Hải H yêu cầu Hoàng Văn Q phải bồi thường số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) là tiền chi phí khám chữa bệnh, tổn hại sức khỏe, tinh thần và thiệt hại do không lao động được trong thời gian nghỉ điều trị thương tích. Hoàng Văn Q chưa bồi thường cho anh Hoàng Hải H.

Tại bản cáo trạng số 264/CT-VKS-LB ngày 02 tháng 10 năm 2023 Viện Kiểm sát Nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Anh Hoàng Hải H yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường số tiền 35.000.000đ bao gồm tiền viện phí thuốc men 15.000.000 đồng; Tiền giám định 1.500.000 đồng; tiền bồi dưỡng những ngày nằm viện 3.500.000 đồng và tiền mất thu nhập những ngày nằm viện 15.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận Long Biên sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; trình bầy lời luận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hoàng Văn Q từ 9 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại sáng màu dài 90 cm, rỗng bên trong phần đầu hình vuông kích thước (2x2)cm thu giữ của bị cáo

Về dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 584 và 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bị hại H. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền từ 20 đến 25 triệu đồng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì bị cáo rất hối hận về việc làm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh trụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tuy nhiên trong hồ sơ còn có những tài liệu không ghi đầy đủ thông tin, để cách không rõ nội dung. Đề nghị Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cần rút kinh nghiệm.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn Q: Lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/8/2022 tại phường L, quận L, TP H, Hoàng Văn Q đã có hành vi dùng thanh kim loại đánh gây thương tích cho anh Hoàng Hải H với tỉ lệ tổn hại sức khỏe là: 02 % (hai phần trăm). Hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy bố bị cáo về tội " Cố ý gây thương tích", là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sư: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo Q chưa có tiền án tiền sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4].Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng dăn đe và phòng ngừa chung.

[5]. Về dân sự: Anh Hoàng Hải H yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về thương tích số tiền 35.000.000 đồng (bao gồm tiền viện phí là 15.000.000; tiền giám định thương tật là 1.500.000 đồng; những ngày phải nằm viện không đi làm được là 15.000.000 đồng và 3.500.000 đồng tiền bồi dưỡng những ngày nằm viện). Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với yêu cầu tiền viện phí là 15.000.000 của người bị hại: chỉ có

thể chấp nhận tiền thuốc có hóa đơn chứng từ hợp lệ gồm: Tiền viện phí theo hóa đơn bán hàng ngày 15/8/2022 là 2.678.847 đồng; tiền thuốc theo phiếu bán thuốc ngày 12/8/2022 là 1.391.250 đồng và tiền thuốc theo phiếu bán thuốc ngày 15/8/2022 là 7.38.300 đồng. Tổng cộng là 4.808.397 đồng là tiền viện phí và tiền thuốc có hóa đơn. Các khoản chi phí thuốc men khác bị cáo không có tài liệu chứng cứ chứng minh đã chi các khoản này nên không có căn cứ để xem xét. Đối với yêu cầu tiền giám định thương tật là 1.500.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy: Theo quy định tại Điều 36 Luật giám định tư pháp thì Người trưng cầu giám định, người yêu cầu giám định có trách nhiệm chi trả phí giám định tư pháp…. Như vậy yêu cầu bồi thường giám định không được chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường cho những ngày nằm viện không lao động được và tiền ăn uống trong nhưng ngày nằm viện: Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo giấy ra viện thì bị hại nằm viện 4 ngày, bình thường bị hại không nằm viện thì vẫn phải ăn, nhưng do bị hại phải nằm viện cần bồi dưỡng thêm nên thấy chỉ có thể chấp nhận bồi dưỡng ăn thêm cho 4 ngày nằm viện và 10 ngày nghỉ việc theo chỉ định của bác sĩ mỗi ngày 120.000 đồng x 14 ngày = 1.680.000 đồng. Đối với tiền mất thu nhập trong những ngày nằm viện thì bị hại không chứng minh được thu nhập bình quân của bị hại là bao nhiêu tiền 1 ngày. Do vậy thấy chỉ chấp nhận cho bị hại 4 ngày nằm viện và 10 ngày nghỉ việc theo chỉ định của bệnh viện tổng cộng là 14 ngày. Khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định " Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại". Điểm b khoản 2 Điều 7 của Nghị Q 02/2022 ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩn phán hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng quy định: b) Trường hợp người bị thiệt hại có thu nhập không ổn định từ tiền lương, tiền công được xác định căn cứ vào mức tiền lương, tiền công trung bình của 03 tháng liền kề trước thời điểm thiệt hại xảy ra. Trường hợp không xác định được 03 tháng lương liền kề trước thời điểm thiệt hại xảy ra thì căn cứ vào thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương trong khoảng thời gian thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút. Nếu không xác định được thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương thì thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút được bồi thường là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại nơi người bị thiệt hại cư trú cho 01 ngày bị thiệt hại. Ngày lương tối thiểu vùng được xác định là 01 tháng lương tối thiểu vùng do Nhà nước quy định chia cho 26 ngày. Như vậy bị hại khai không có thu nhập ổn định, không xác định được thu nhập bình quân do vậy thu nhập thực tế bị mất của bị hại được bồi thường là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại nơi người bị thiệt hại cư trú cho 01 ngày bị thiệt hại. Bị hại cư trú tại P, tỉnh H. Theo nghị định số 38/2022 của Chính phủ thì thành phố P, tỉnh H thuộc vùng III: Lương tối thiểu theo tháng là 3.640.000 đồng : 26 ngày = 140.000/ ngày. Như vậy tiền mất thu nhập của bị cáo là 14 ngày x 140.000/ 1 ngày = 1.960.000 đồng.

Như vậy thấy cần buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải bồi thường cho bị hại là 8.448.397 đồng.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) thanh kim loại sáng màu dài 90 cm, rỗng bên trong phần đầu hình vuông kích thước (2x2)cm là vật chứng của vụ án cho tịch thu tiêu huỷ.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 23H1-033.77, quá trình xác minh xác định chủ sở hữu theo chứng nhận đăng ký xe mô tô là ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1964, địa chỉ: tổ 14 thị trấn V, V, H). Chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 23H1-033.77 không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Tại Cơ quan công an, ông Nguyễn Văn H khai: tháng 12/2022 ông H có bán chiếc xe trên cho bà Đỗ Thị T (sinh năm 1969, HKTT: N, L, V, H; là mẹ đẻ bị can Q). Bà Đỗ Thị T khai: tháng 06/2023, Q mượn xe bà T để sử dụng đi lại hàng ngày và bà T đồng ý. Hoàng Văn Q không sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã ra Q định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe Honda Wave, đeo biểm kiểm soát 23H1-033.77 cho bà Đỗ Thị T là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 người bị hại phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 của Điều 26 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Áp dụng các Điều 135, 299, 326, 328, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng các Điều 357; 584 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.; Luật Thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 8 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2023.

Tịch thu tiêu hủy với 01 (một) thanh kim loại sáng màu dài 90 cm, rỗng bên trong phần đầu hình vuông kích thước (2x2)cm hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi Hnh án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03 tháng 10 năm 2023.

Về dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải bồi thường cho anh Hoàng Hải H 8.448.397 đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 422.419 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Hoàng Hải H phải chịu 1.327.580 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, Q định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân

sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại. Báo cho bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự quận Long Biên
- Bộ tư pháp
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Nga